TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 64/2023/QĐST- HNGĐ	*Bảo Lộc, ngày 22 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 52/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Bảo T**, sinh năm 1985

NKTT: Đội III, T II, L, B, Lâm Đồng.

Địa chỉ liên hệ: Số 439/21/13, đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Vũ Minh H**, sinh năm 1974

NKTT: Khu phố 2B, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: Số 439/21/13, đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 107, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 03 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Trần Thị Bảo T** và anh **Vũ Minh H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Bảo T và anh Vũ Minh H thỏa thuận giao con chung là Vũ Duy Th, sinh ngày 06/04/2008 và Vũ Duy Th1, sinh ngày 23/8/2010 cho chị Trần Thị Bảo T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Vũ Minh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền là 5.000.000 (năm triệu đồng)/tháng/02 cháu, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian bắt đầu cấp

dưỡng từ tháng 04/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Chị T và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị T và anh H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Bảo T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005578 ngày 16/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị Bảo T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Anh Vũ Minh H chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm cấp dưỡng nuôi con.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND thành phố B (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.B (1);
- UBND phường L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (3).

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Hòa